

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 28-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vy Văn Lâm

Ông Lý Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 01/TB-TA, ngày 18 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lục Văn T (tên gọi khác Lục Văn Toan), sinh ngày 10 tháng 01 năm 1975 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn Lương, xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn Báo (đã chết) và bà Triệu Thị Mầu (đã chết); vợ, con: Có vợ (đã chết) và 02 con; tiền án: Ngày 27/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 13/4/2021 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 10/8/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán người tại bản án số 37/2012/HSST, ngày 31/8/2015 đã chấp hành xong bản án; bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2021 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn Đầu Cầu, xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lục Văn V, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn Lương, xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Lý Văn S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 03/10/2021, Lục Văn T đi bộ từ nhà tại thôn Lương, xã Vân Nham, huyện Hữu Lũng vào khu vực đồi Hồ Mèo, thôn Đầu Cầu, xã Vân Nham tìm bắt rắn. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Lục Văn T đến lán của Hoàng Văn T, ở thôn tìm nước uống, khi đến nơi phát hiện lán không có người ở, Lục Văn T đi đến cửa sổ của buồng liền kề với gian chính của lán, nhìn qua cửa sổ thấy trên nền lán có để một chiếc máy cắt cỏ màu cam liền nảy sinh ý định trộm cắp nên đã đi xuống bếp mở cửa vào trong lấy 01 xà beng để ở góc bếp rồi đi lên cửa chính của lán, dùng xà beng phá ổ khóa cửa và đi vào lấy chiếc máy cắt cỏ ra ngoài. Sau đó đem xà beng đặt lại vị trí ban đầu rồi quay lại cửa chính cài then, móc ổ khóa lại. Lục Văn T đem chiếc máy cắt cỏ về giấu vào vườn cây trong khu vực đất nhà Lục Văn T. Khoảng 30 phút sau, Lục Văn T đi bộ sang nhà Lục Văn V (em trai của Lục Văn T), nhà ở cạnh nhà và nhờ Lục Văn V chở đi sửa máy cắt cỏ, Lục Văn V đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lục Văn V dùng xe mô tô chở Lục Văn T và máy cắt cỏ đến quán Bằng Lan thuộc P, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Giang bán máy phát cỏ cho Nguyễn Đình L với giá 1.100.000 đồng. Sau khi bán máy phát cỏ Lục Văn V chở Lục Văn Tra thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, Lục Văn T mua ma túy hết 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lục Văn T bảo Lục Văn V chở đến bãi tha ma cách chỗ mua ma túy khoảng 500m và cùng nhau sử dụng hết số ma túy đã mua. Ngày 05/10/2021, Nguyễn Đình L đã bán chiếc máy cắt cỏ cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 14/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận, chiếc máy cắt cỏ nhãn hiệu Husqvarna 226R màu cam, đã qua sử dụng do Lục Văn T trộm cắp ngày 03/10/2021 có trị giá 3.800.000 đồng.

Đối với Lục Văn V không biết quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh trai mình, không biết chiếc máy cắt cỏ là tài sản do bị cáo trộm cắp nên khi được nhờ đưa đi sửa máy, đã nhận lời và chở bị cáo đến quán Bằng Lan, việc trao đổi mua bán giữa bị cáo và anh Nguyễn Đình L, Lục Văn V không biết. Số tiền 30.000 đồng đổ xăng là do bị cáo trực tiếp thanh toán tiền, Lục Văn V không biết tiền đó do bị cáo tiêu thụ tài sản trộm cắp mà có nên không xử lý.

Đối với Nguyễn Đình L là người mua chiếc máy cắt cỏ do bị cáo trộm cắp được. Tuy nhiên, quá trình trao đổi, mua bán Nguyễn Đình L không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có, nên không xử lý.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo Lục Văn T khai nhận mua của người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở khu vực Ngã Tư, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lục Văn T và Lục Văn V, Công an huyện Hữu Lũng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lục Văn T và Lục Văn V.

Theo bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lục Văn T (tức Lục Văn Toàn) về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Anh Hoàng Văn T trong quá trình điều tra và tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt thể hiện: Ngày 03/10/2021, anh bị mất trộm 01 máy cắt cỏ. Tuy nhiên, bị cáo đã bồi thường 01 chiếc máy cắt cỏ mới, nhãn hiệu Husqvarna 226R, màu cam nên anh không có yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 của Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 khóa viết tiếp đã cũ, phần chốt ổ khóa có vết lõm; trả lại bị hại Hoàng Văn T 01 xà beng dài 154cm, một đầu bẹt, một đầu nhọn 04 cạnh.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường 01 máy cắt cỏ mới nên bị hại Hoàng Văn T không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lục Văn T không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đều vắng mặt. Tuy nhiên, lời khai của họ tại cơ quan điều tra đã được làm rõ. Bị hại đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lục Văn T đã thừa nhận hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với

lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 03/10/2021 tại đồi Hồ Mèo, thôn Đ , xã V , huyện H , Lục Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 máy cắt cỏ của anh Hoàng Văn T, trị giá 3.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã trực tiếp và lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì lười lao động nên bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là cố ý trực tiếp, do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lục Văn T đã bị kết án 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản vào ngày 27/10/2020, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; về nhân thân: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và đã từng bị xử phạt về tội Mua bán người, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, xem thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục

[6] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội như trên, nhận thấy bị cáo còn coi thường pháp luật, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần quyết định mức hình phạt nghiêm khắc đảm bảo sự răn đe để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét cụ thể trường hợp của bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 khóa viết tiếp đã cũ, phần chốt ổ khóa có vết lõm hiện không sử dụng được cần tịch thu và tiêu hủy; 01 xà beng dài 154cm, một đầu bẹt, một đầu nhọn 04 cạnh là vật chứng bị Lục Văn T sử dụng trái phép cần trả lại bị hại Hoàng Văn T.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 của Điều 106; khoản 2, Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lục Văn T 15 (mười năm) tháng tù, tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 khóa viết tiếp đã cũ, phần chốt ổ khóa có vết lõm; trả lại bị hại anh Hoàng Văn T 01 xà beng dài 154cm, một đầu бет, một đầu nhọn 04 cạnh.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2022 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Lục Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thảo Nguyên

